TỔNG CÔNG TY
ĐIỆN LỰC MIỀN BẮC
**CÔNG TY ĐIỆN LỰC HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6636/QĐ-PCHY

*Hưng Yên, ngày 05 tháng 11 năm 2026*

# QUYẾT ĐỊNH
## Phê duyệt dự án: Xuất tuyến 22kV sau TBA 110kV Minh Hải cấp điện cho KCN Phố Nối A mở rộng và khu vực lân cận xã Lạc Đạo, xã Đại Đồng, tạo mạch vòng liên lạc với TBA 110kV Nhân Hòa

## GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐIỆN LỰC HƯNG YÊN

*Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội;*

*Căn cứ Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 209/2026/NĐ-CP ngày 15/06/2026 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý vật liệu xây dựng; số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 v/v hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật; số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 v/v ban hành định mức xây dựng; Văn bản số 9947/BXD-VPB ngày 29/6/2026 của Bộ Xây dựng v/v thay thế phụ lục kèm theo TT36/2026/TT-BXD hướng dẫn nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng và TT38/2026/TT-BXD về ban hành định mức xây dựng;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ Công thương: số 36/2022/TT-BCT ngày 22/12/2022 ban hành bộ định mức dự toán chuyên ngành lắp đặt đường dây tải điện và lắp đặt trạm biến áp; số 05/2023/TT-BCT ngày 16/3/2023 ban hành bộ định mức dự toán chuyên ngành thí nghiệm điện đường dây và trạm biến áp;*

*Căn cứ Quyết định số 92/QĐ-HĐTV ngày 21/7/2026 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Bắc v/v ban hành Quy chế phân cấp của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Bắc;*

*Căn cứ Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên v/v phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050;*

*Căn cứ Quyết định số 2384/QĐ-UBND ngày 31/7/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên v/v phê duyệt danh mục Đầu tư lưới điện trung, hạ áp;*

*Căn cứ Quyết định số 1151/QĐ-EVNNPC ngày 14/6/2026 của Tổng công*

*ty Điện lực miền Bắc v/v duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD bổ sung năm 2027 cho Công ty Điện lực Hưng Yên;*

*Căn cứ Hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật (BCKTKT) dự án do Công ty Cổ phần Năng lượng Nam Việt (Liên danh Công ty TNHH đầu tư và phát triển công nghệ Châu Long - Công ty Cổ phần năng lượng Nam Việt) lập tháng 10/2026;*

*Căn cứ Văn bản số 1765/BQLDA ngày 23/10/2026 của Ban Quản lý dự án v/v thẩm định BCKTKT dự án;*

*Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định số 447/PCHY-TTĐ ngày 04/11/2026 của Tổ thẩm định BCNCKT/TKKT/TKBVTC-DT/BCKTKT các dự án ĐTXD Công ty Điện lực Hưng Yên;*

*Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Quản lý đầu tư Công ty.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt dự án: Xuất tuyến 22kV sau TBA 110kV Minh Hải cấp điện cho KCN Phố Nối A mở rộng và khu vực lân cận xã Lạc Đạo, xã Đại Đồng, tạo mạch vòng liên lạc với TBA 110kV Nhân Hòa với các nội dung chủ yếu như sau:

**1. Tên dự án:** Xuất tuyến 22kV sau TBA 110kV Minh Hải cấp điện cho KCN Phố Nối A mở rộng và khu vực lân cận xã Lạc Đạo, xã Đại Đồng, tạo mạch vòng liên lạc với TBA 110kV Nhân Hòa.

**2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:**

- Nhóm dự án: Dự án nhóm C.
- Loại và cấp công trình chính: Công trình năng lượng, cấp IV.
- Thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: 20 năm.

**3. Mã định danh:** Theo mã số của Cơ quan quản lý Nhà nước lập.

**4. Địa điểm xây dựng dự án; hướng tuyến công trình; diện tích sử dụng đất của dự án:**

4.1. Địa điểm xây dựng dự án: Các xã Lạc Đạo, Đại Đồng và phường Mỹ Hào, Thượng Hồng - tỉnh Hưng Yên.

4.2. Hướng tuyến công trình:

- Đoạn 1: Từ tủ MC 463,465 E28.13 đến điểm 1: Xây dựng mới tuyến cáp ngầm 22kV mạch kép sử dụng Cu/XLPE/PVC/DSTA/Fr-PVC- Water 3x300mm2-12,7/22(24)kV chiều dài 0,086km và tuyến cáp ngầm 22kV mạch kép sử dụng Al/XLPE/PVC/DSTA-PVC - Water 3x400mm2-12,7/22(24)kV chiều dài 0,536km.

- Đoạn 2: Từ cột 1 đến cột 12 xây dựng mới đường dây không 22kV mạch kép chiều dài 0,749km sử dụng ACSR-185/29.

- Đoạn 3: Từ cột 12 đến cột 17 (thuộc lộ 472 E28.13 hiện trạng): Xây dựng mới tuyến cáp ngầm 22kV mạch kép sử dụng Al/XLPE/PVC/DSTA-PVC – Water 3x400mm2-12,7/22(24)kV chiều dài 0,22km và tuyến cáp ngầm 22kV mạch đơn sử dụng Al/XLPE/PVC/DSTA-PVC - Water 3x400mm2-12,7/22(24)kV chiều dài 0,047km (tận dụng lại 01 sợi hiện có).

- Đoạn 4: Từ cột 17 đến cột 24: Cải tạo đường dây không 22kV từ mạch đơn lên mạch kép sử dụng dây ACSR-150/24 (một mạch lắp mới, một mạch

tháo, lắp lại dây hiện có) chiều dài 0,412km, di chuyển LBS 472- 7/17 sang cột 18.

- Đoạn 5: Từ cột 20 đến cột 20.4: Xây dựng mới đường dây không 22kV mạch kép sử dụng dây ACSR-150/24 chiều dài 0,23km.

- Đoạn 6: Từ cột 20.4 đến 20.5: Xây dựng mới tuyến cáp ngầm 22kV mạch kép sử dụng Al/XLPE/PVC/DSTA-PVC - Water 3x400mm2-12,7/22(24)kV chiều dài 0,124km.

- Đoạn 7: Từ cột 20.5 đến 20.16: Xây dựng mới đường dây không 22kV mạch kép sử dụng dây ACSR-150/24 chiều dài 0,781km.

- Đoạn 8: Từ cột 20.16 đến 20.17: Xây dựng mới tuyến cáp ngầm 22kV mạch kép sử dụng Al/XLPE/PVC/DSTA-PVC - Water 3x400mm2-12,7/22(24)kV chiều dài 0,092km.

- Đoạn 9: Từ cột 20.17 đến 20.27: Xây dựng mới đường dây không 22kV mạch kép sử dụng dây ACSR-150/24 chiều dài 0,715km, từ cột 20.20 kết nối cột 7 nhánh Thanh Tùng.

- Đoạn 10: Từ cột 4 nhánh Thanh Tùng đến hết nhánh và từ cột 4 nhánh Thanh Tùng đến MC 371/1 Thanh Khê và đến LBS 371-7/17 LL Phú Hữu: Chuyển lưới vận hành từ 35kV sang 22kV, chuyển nấc 30 MBA 35(22)/0,4kV sang vận hành cấp điện áp 22kV + thay thế 05 MBA 35/0,4kV sang vận hành cấp điện áp 22kV (điều chuyển nội bộ) + Thay mới 06 MBA 35/0,4kV bằng 06 MBA 22/0,4kV có công suất tương đương + thay mới các bộ TU 22/0,4kV, CSV 22kV, dây chảy FCO, ống chì, di chuyển LBS 371-7/17 LL Phú Hữu lắp tại vị trí cột 13 N. LL Phú Hữu, di chuyển MC 371/1 Thanh Khê lắp tại cột 2 N. Thanh Khê.

- Đoạn 11: Từ cột 16 lộ 472,474 E28.13 đến cột 17 lộ 474 E28.13: Xây dựng mới tuyến cáp ngầm mạch đơn sử dụng Al/XLPE/PVC/DSTA-PVC - Water 3x400mm2 12,7/22(24)kV chiều dài 0,136km.

- Đoạn 12: Từ 17 lộ 474 E28.13 đến 22A lộ 474 E28.13: Cải tạo đường dây không 22kV từ mạch đơn lên mạch kép sử dụng dây ACSR 150/24 (một mạch lắp mới, một mạch tháo, lắp lại dây hiện có) chiều dài 0,443km. Di chuyển LBS 474-7/17 sang cột 18, đấu nối nhánh Thanh Khê tại cột 2 nhánh Thanh Khê sang cột 22 lộ 472 E28.13 (cải tạo mới).

**4.3. Diện tích sử dụng đất của dự án:**

- Diện tích sử dụng đất vĩnh viễn của dự án: Khoảng 426m2.

- Diện tích sử dụng đất hành lang của dự án: Khoảng 14.862m2.

**5. Người quyết định đầu tư:** Ông Trương Công Diệm - Giám đốc Công ty Điện lực Hưng Yên - CN Tổng công ty Điện lực miền Bắc.

**6. Chủ đầu tư:** Công ty Điện lực Hưng Yên - CN Tổng công ty Điện lực miền Bắc.

**7. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật; nhà thầu khảo sát xây dựng:** Công ty Cổ phần Năng lượng Nam Việt (Liên danh Công ty TNHH đầu tư và phát triển công nghệ Châu Long - Công ty Cổ phần năng lượng Nam Việt).

- Mã số doanh nghiệp: 0106796399.

- Mã số chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng: Số HAN-00029766 cấp ngày 10/8/2020 do Sở Xây dựng TP Hà Nội cấp.

- Chủ nhiệm thiết kế: Ông Hà Đức Tuân, Chứng chỉ hành nghề thiết kế cơ điện công trình số HAD-00088473 hạng I do Sở xây dựng tỉnh Hải Dương cấp ngày 20/5/2025, có giá trị đến hết ngày 19/5/2035.

- Chủ nhiệm khảo sát: Ông Trịnh Việt Dũng, Chứng chỉ hành nghề khảo sát xây dựng số BXD-00011917 hạng I do Cục quản lý hoạt động xây dựng cấp ngày 17/9/2024, có giá trị đến hết ngày 17/9/2029.

- Chủ trì thiết kế phần điện: Ông Phan Văn Hạnh, Chứng chỉ hành nghề thiết kế cơ điện công trình số HAD-00097455 hạng I do Sở xây dựng tỉnh Hải Dương cấp ngày 20/5/2025, có giá trị đến hết ngày 19/5/2035.

- Chủ trì thiết kế phần xây dựng: Ông Trần Văn Tuyển, Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng HAD-00062442 do Sở Xây dựng tỉnh Hải Dương cấp ngày 25/6/2025, có giá trị đến hết ngày 24/6/2035.

- Chủ trì lập dự toán: Bà Trần Thị Thu, Chứng chỉ Định giá số KTE-00143697 hạng III do Hội kinh tế xây dựng Việt Nam cấp ngày 03/6/2022, có giá trị đến hết ngày 03/6/2027.

**8. Mục tiêu dự án:**

Đảm bảo cấp điện cho KCN Phố Nối A mở rộng và khu vực lân cận xã Lạc Đạo, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên; chuyển lưới khu vực xã Lạc Đạo, xã Đại Đồng sang vận hành cấp điện áp 22kV, xóa giao chéo các cấp điện áp, giảm tải cho các đường dây trung áp đang cấp điện trong KCN Phố Nối A và khu vực lân cận; tạo mạch vòng liên lạc các đường dây 22kV sau TBA 110kV Minh Hải và TBA 110kV Nhân Hòa, góp phần nâng cao chất lượng điện năng, độ tin cậy cung cấp điện khu vực xã Lạc Đạo, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên.

**9. Quy mô đầu tư xây dựng:**

- Xây dựng mới 0,086km đường cáp ngầm 22kV mạch kép (Cu/XLPE3x300) +0,972km đường cáp ngầm 22kV mạch kép (Al/XLPE3x400) + 0,183km đường cáp ngầm 22kV mạch đơn (Al/XLPE3x400) + 0,749km đường dây 22kV trên không mạch kép (AC185) + 1,728km đường dây 22kV trên không mạch kép (AC150).

- Cải tạo 0,855km đường dây trên không từ mạch đơn lên mạch kép (AC150) + cải tạo 6,0km đường dây 35kV sang vận hành 22kV: chuyển nấc 30 MBA35(22)/0,4kV sang vận hành cấp điện áp 22kV + thay thế 05 MBA 35/0,4kV sang vậnhành cấp điện áp 22kV (điều chuyển nội bộ) + Thay mới 06 MBA 35/0,4kV bằng 06MBA 22/0,4kV có công suất tương đương + thay mới các bộ TU 22/0,4kV, CSV22kV, dây chảy FCO, ống chì.

**10. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:**

- Quyết định số 789/QĐ-EVN ngày 10/6/2025 của EVN v/v ban hành quy định về công tác Đầu tư xây dựng trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

- Quyết định số 194/QĐ-HĐTV ngày 13/8/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc v/v ban hành Quy định về công tác đầu tư xây dựng áp dụng trong EVNNPC;

- Quyết định số 118/QĐEVNNPC ngày 20/01/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc v/v ban hành Quy định về công tác khảo sát, thiết kế dự án lưới điện cấp điện áp đến 220kV trong Tổng công ty Điện lực miền Bắc;

- Quyết định số 828/QĐ-EVNNPC ngày 23/4/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc v/v ban hành Đề án Thiết kế định hướng phát triển lưới điện trung hạ áp của EVNNPC giai đoạn 2026-2030;

- QCVN 26:2025/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Kỹ thuật điện - Hệ thống lưới điện, ban hành kèm theo Thông tư số 51/2025/TT-BCT ngày 11/11/2025 của Bộ Công thương;

- TCVN 2737-2023: Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế, ban hành kèm theo Quyết định số 1341/QĐ-BKHCN ngày 29/6/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ;

- Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu thép: TCVN 5575-2024; Kết cấu thép - gia công - lắp ráp - nghiệm thu và yêu cầu kỹ thuật: TCXDVN 170:2007;

- Tiêu chuẩn về thép hình, thép tấm: TCVN 1656-1993, JIS G 3101;

- Tiêu chuẩn về mạ kẽm nhúng nóng: 18 TCN 04-92;

- Cột bê tông ly tâm được chế tạo theo tiêu chuẩn: TCVN 5847-2016;

- Kết cấu bê tông và cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế: TCVN 5574:2018;

- Các Văn bản của Tổng công ty Điện lực miền Bắc: số 3905/EVNNPC-KT+ĐT ngày 28/7/2026 v/v áp dụng yêu cầu kỹ thuật VTTB trong EVNNPC; số 3934/EVNNPC-KT+ĐT ngày 30/7/2026 v/v áp dụng yêu cầu kỹ thuật VTTB trong EVNNPC (đợt 2); số 4561/EVNNPC-KT+ĐT ngày 28/8/2026 v/v áp dụng yêu cầu kỹ thuật VTTB trong EVNNPC (đợt 3); số 4130/EVNNPC-KT ngày 07/8/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc v/v hợp nhất các văn bản về kiểm soát chất lượng VTTB khi mua sắm và một số nội dung bổ sung; số 4921/EVNNPC-KT+VT ngày 22/9/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc v/v hiệu chỉnh bổ sung văn bản hợp nhất về kiểm soát chất lượng VTTB số 4130/EVNNPC-KT và YCKT sứ cách điện;

- Quyết định số 1152/QĐ-PCHY ngày 12/08/2025 của Giám đốc Công ty Điện lực Hưng Yên v/v ban hành "Hướng dẫn định hướng thiết kế, cải tạo và phát triển lưới điện trung hạ áp khu vực tỉnh Hưng Yên để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện và đáp ứng tiêu chuẩn của lưới điện thông minh";

- Các tiêu chuẩn TCVN, TCN, IEC, tiêu chuẩn quốc tế thông dụng và các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành khác có liên quan.

**11. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án, giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:**

- Tổng mức đầu tư xây dựng: 21.931.000.000VND.

- Giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: Chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

**12. Thời gian thực hiện của dự án:** Năm 2026 ÷ 2027.

**13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án:** Vốn khác (Vốn vay tín dụng thương mại và khấu hao cơ bản của Tổng công ty Điện lực miền Bắc).

**14. Hình thức tổ chức quản lý dự án:** Chủ đầu tư tổ chức quản lý dự án thông qua thành lập Ban quản lý dự án trực thuộc.

**15. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên:** Không có; **Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:** Thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện.

Ban Quản lý dự án chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các bước tiếp theo đảm bảo tuân thủ đúng các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ban Quản lý dự án Điện lực Hưng Yên và các đơn vị chức năng liên quan thuộc Công ty căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- EVN*NPC* (để b/c);
- Lưu: VT, ĐT.

**GIÁM ĐỐC**




**Trương Công Diệm**